











































## Hướng dẫn về Thang điểm Đánh giá Triệu chứng Hàng ngày (SAS) dành cho nhân viên chăm sóc

### Cách sử dụng

- Hãy yêu cầu Cư dân cho quý vị biết điểm số liên quan đến triệu chứng của họ
- Nếu họ không thể nói cho quý vị biết, thì sử dụng chi tiết mô tả dưới đây làm kim chỉ nam cho điểm số
- Ứng phó theo cột Hành động

TRIỆU CHỨNG	HƯỚNG DẪN VỀ ĐIỂM SỐ SAS	HÀNH ĐỘNG
<b>ĐAU ĐỚN</b>	<b>Bất kỳ cảm giác khó chịu, đau nhức, đau đớn, đau buốt như bị dao đâm, đau nhói hoặc đau âm ỉ</b>	
0 1 - 3  	Cư dân cho biết không bị đau đớn <b>HOẶC</b> không có biểu hiện bị đau đớn  Số điểm 1-3 hoặc có vẻ hơi bị khó chịu	Không làm gì hết  Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong ca làm</b>
4 - 7  	Số điểm 4-7 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị đau đớn như rên rĩ, rên la, hay nhăn nhó	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong vòng 30 phút</b>
8 - 10  	Số điểm 8-10 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị đau đớn rất nhiều, như khóc, rên rĩ, nhăn nhó, tìm cách đỡ hoặc bảo vệ bộ phận cơ thể, khi nằm hoặc ngồi hay cử động	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>ngay lập tức</b>
<b>MỆT MỎI</b>	<b>Mất sức, yếu sức, rất mệt, yếu</b>	
0 1 - 3  	Cư dân cho biết là không bị mệt mỏi <b>HOẶC</b> không có biểu hiện bị mệt mỏi  Số điểm 1-3 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị mệt mỏi hoặc mệt đáng lo ngại khi thực hiện các sinh hoạt	Không làm gì hết  Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong ca làm</b>
4 - 7  	Số điểm 4 - 7 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bực mình ngày càng tăng liên quan đến tình trạng bị mệt mỏi và khi thực hiện các sinh hoạt	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong ca làm</b>
8 - 10  	Số điểm 8-10 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị căng thẳng và bực mình rất nhiều liên quan đến tình trạng bị mệt mỏi. Có thể tác động đến khả năng thực hiện các sinh hoạt theo ý muốn.	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong vòng 1 giờ</b>
<b>HÔ HẤP</b>	<b>Thở nhanh, thở phát ra tiếng, thở nông, thở không đều</b>	
0 1 - 3  	Cư dân cho biết là không bị căng thẳng vì vấn đề hô hấp <b>HOẶC</b> không có biểu hiện bị căng thẳng vì vấn đề hô hấp  Số điểm 1-3 <b>HOẶC</b> có biểu hiện hơi bị căng thẳng vì vấn đề hô hấp	Không làm gì hết  Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong ca làm</b>
4 - 7  	Số điểm 4- 7 <b>HOẶC</b> có biểu hiện lo lắng hoặc bần tâm về vấn đề hô hấp	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong vòng 1 giờ</b>
8 - 10  	Số điểm 8-10 <b>HOẶC</b> có biểu hiện lo lắng và/hoặc bồn chồn rất nhiều và/hoặc kích động về vấn đề hô hấp	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>ngay lập tức</b>

ĐI CẦU		Táo bón, tiêu chảy, khó chịu ở bụng	
<p>0      1 - 3</p>  	<p>Cư dân không bị căng thẳng vì vấn đề đi cầu <b>HOẶC</b> không có biểu hiện bị căng thẳng về vấn đề đi cầu</p>	Không làm gì hết	
	<p>Số điểm 1- 3 <b>HOẶC</b> có biểu hiện hơi bị căng thẳng vì vấn đề đi cầu bao gồm khó chịu khi đi cầu hoặc khó chịu ở phần dưới của bụng</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong ca làm</b>	
<p>4 - 7</p>  	<p>Số điểm 4-7 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị căng thẳng về vấn đề đi cầu bao gồm biểu hiện bị khó chịu ngày càng tăng</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca vào <b>cuối ca</b>	
<p>8 - 10</p>  	<p>Số điểm 8-10 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị căng thẳng hoặc lo lắng rất nhiều về đi cầu bao gồm đau ở bụng, kích động, buồn nôn, tiêu chảy, táo bón</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>ngay lập tức</b>	
BUỒN NÔN		Mệt mỏi, muốn nôn mửa, không thích mùi thức ăn	
<p>0      1 - 3</p>  	<p>Cư dân không bị căng thẳng vì buồn nôn <b>HOẶC</b> không có biểu hiện bị căng thẳng vì buồn nôn</p>	Không làm gì hết	
	<p>Số điểm 1-3 <b>HOẶC</b> có biểu hiện hơi bị căng thẳng vì buồn nôn ảnh hưởng đến ăn hoặc uống</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong ca làm</b>	
<p>4 - 7</p>  	<p>Số điểm 4-7 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị căng thẳng ngày càng tăng vì buồn nôn bao gồm, không thích mùi thức ăn, không muốn ăn và uống</p>	Báo cáo t o RN/Trưởng ca <b>trong vòng 1 giờ</b>	
<p>8 - 10</p>  	<p>Số điểm 8-10 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị căng thẳng rất nhiều liên quan đến buồn nôn bao gồm, nôn khan, nôn mửa, nôn ọe</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>ngay lập tức</b>	
ĂN NGON MIỆNG		Không muốn ăn, ăn ít hơn	
<p>0      1 - 3</p>  	<p>Cư dân nói là không bị căng thẳng liên quan đến mức độ ăn ngon miệng <b>HOẶC</b> ăn và uống như bình thường</p>	Không làm gì hết	
	<p>Số điểm 1-3 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị căng thẳng về mức độ ăn ngon miệng hoặc không muốn ăn</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong ca</b>	
<p>4 - 7</p>  	<p>Số điểm 4-7 <b>HOẶC</b> có biểu hiện không thể ăn hoặc uống như ý muốn</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong ca làm</b>	
<p>8 - 10</p>  	<p>Số điểm 8-10 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị căng thẳng rất nhiều về việc không thể ăn hoặc uống.</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong vòng 1 giờ</b>	
NGỦ NGHỀ		Thức giấc trong đêm, bồn chồn và/hoặc dễ quạu trong đêm	
<p>0      1 - 3</p>  	<p>Cư dân nói không bị căng thẳng về vấn đề ngủ <b>HOẶC</b> không có biểu hiện bị căng thẳng vì vấn đề ngủ</p>	Không làm gì hết	
	<p>Số điểm 1-3 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị căng thẳng liên quan đến giấc ngủ của họ chẳng hạn như bồn chồn hoặc dễ quạu</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong ca làm</b>	
<p>4 - 7</p>  	<p>Số điểm 4-7 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị căng thẳng về vấn đề ngủ bao gồm dễ giấc ngủ và ngủ yên giấc</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca vào <b>cuối ca</b>	
<p>8 - 10</p>  	<p>Số điểm 8-10 <b>HOẶC</b> có biểu hiện bị căng thẳng rất nhiều về vấn đề giấc ngủ bao gồm, dễ giấc ngủ, ngủ không yên giấc, bồn chồn và kích động</p>	Báo cáo cho RN/Trưởng ca <b>trong vòng 1 giờ</b>	